

NGHỊ QUYẾT

**Về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2025
nguồn vốn ngân sách địa phương (lần 1)**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 26 (KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Xét Tờ trình số 43/TTr-UBND ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2025 nguồn vốn ngân sách địa phương (lần 1); Báo cáo thẩm tra số 26/BC-HĐND ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh tổng kế hoạch đầu tư công năm 2025 nguồn vốn ngân sách địa phương như sau:

Bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2025 nguồn vốn ngân sách địa phương (chi đầu tư theo ngành, lĩnh vực): 88.747 triệu đồng. Tổng kế hoạch đầu tư công năm 2025 nguồn vốn ngân sách địa phương sau điều chỉnh: 893.784 triệu đồng.

(Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo)

Điều 2. Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2025 nguồn vốn ngân sách địa phương (lần 1) như sau:

- Điều chỉnh nguồn chi xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước:
 - Giảm kế hoạch vốn của 04 dự án, nhiệm vụ hỗ trợ có mục tiêu cho địa phương: 29.855 triệu đồng.
 - Tăng kế hoạch vốn 02 dự án quyết toán, 02 dự án chuyển tiếp và bổ sung Quỹ hỗ trợ nông dân: 29.855 triệu đồng.
- Điều chỉnh nguồn thu tiền sử dụng đất:
 - Giảm kế hoạch vốn của 04 dự án: 90.839 triệu đồng.
 - Tăng kế hoạch vốn dự phòng: 90.839 triệu đồng.
- Điều chỉnh nguồn thu xổ số kiến thiết:
 - Giảm kế hoạch vốn dự phòng: 627 triệu đồng.
 - Tăng kế hoạch vốn cho 03 dự án: 627 triệu đồng.

4. Phân bổ chi đầu tư theo ngành, lĩnh vực cho 04 dự án: 88.747 triệu đồng.

5. Điều chỉnh vốn vay lại của Chính phủ:

a) Giảm kế hoạch vốn dự phòng: 2.184 triệu đồng.

b) Tăng kế hoạch vốn cho 01 dự án: 2.184 triệu đồng.

(Chi tiết tại Phụ lục II kèm theo)

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khoá X, kỳ họp thứ 26 (kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 03 tháng 4 năm 2025./. 

Nơi nhận: 

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- VPCP, VPCTN;
- Bộ Tài chính;
- TT Tỉnh ủy, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh;
- TT Huyện (Thành) ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN các huyện, thành phố;
- LĐVP;
- Các phòng thuộc Văn phòng;
- Lưu: VT, HS. 

CHỦ TỊCH



Phương Thị Thanh

Phụ lục I
ĐIỀU CHỈNH TỔNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025 NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG
(Kèm theo Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 03 tháng 4 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Kế hoạch năm 2025 Thủ tướng Chính phủ giao	Kế hoạch năm 2025 tỉnh giao	Điều chỉnh tăng	Kế hoạch năm 2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
1	2	3	4	5	6 = 4 + 5	9
	TỔNG SỐ	669.280	805.037	88.747	893.784	
1	Chi xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước	443.280	443.280		443.280	
2	Đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất	200.000	335.757		335.757	
3	Xổ số kiến thiết	20.000	20.000		20.000	
4	Bội chi ngân sách địa phương	6.000	6.000		6.000	
5	Chi đầu tư theo ngành, lĩnh vực			88.747	88.747	Được bổ sung từ kinh phí chi thường xuyên chuyển sang chi đầu tư

Phụ lục II

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025 NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG

(Kèm theo Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 03 tháng 4 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Thời gian khởi công - hoàn thành		Quyết định phê duyệt chủ trương/phê duyệt dự án			Quyết định phê duyệt quyết toán		KH trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã giao (gồm các KH đang đề nghị điều chỉnh)	Lũy kế vốn đã bố trí giai đoạn 2021-2024	Kế hoạch năm 2025 đã giao	Điều chỉnh		Kế hoạch năm 2025 sau điều chỉnh	Chủ đầu tư	Ghi chú
		Khởi công	Hoàn thành	Số QĐ	TMDT	Trong đó: NSDP	Số QĐ	Giá trị được quyết toán				Giảm	Tăng			
	TỔNG						-	-	325.153	111.486	154.130	123.505	212.252	242.877		
A	CHI XÂY DỰNG CƠ BẢN VỐN TẬP TRUNG TRONG NƯỚC								110.048	61.190	48.858	29.855	29.855	48.858		
	Nguồn ngân sách tỉnh điều hành								110.048	61.190	48.858	29.855	29.855	48.858		
I	An ninh và trật tự, an toàn xã hội				73.000	73.000	0	0	19.625	0	0	0	19.625	19.625		
	Dự án dự kiến hoàn thành năm 2025															
1	Xây dựng trụ sở làm việc Công an xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2023-2025	2023	2025	10/NQ-HĐND ngày 10/3/2023; 887/QĐ-UBND ngày 24/5/2023	60.000	60.000			12.625	0	0		12.625	12.625	Công an tỉnh	
2	Xây dựng trụ sở làm việc Công an xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2024-2025	2024	2025	94/QĐ-UBND ngày 25/3/2024	13.000	13.000			7.000	0	0		7.000	7.000	Công an tỉnh	
II	Nông nghiệp, lâm nghiệp				0	0		54.025	41,4	0,0	0,0	0,0	41,4	41,4		
	Dự án trả nợ quyết toán															
3	Bảo vệ và phát triển rừng huyện Ngân Sơn giai đoạn 2011-2020 được phê duyệt quyết toán						2152/QĐ-UBND ngày 03/12/2024	54.025	41,4	0	0		41,4	41,4	Ban QL chương trình MTQG phát triển lâm nghiệp bền vững huyện Ngân Sơn	
III	Văn hoá thông tin				2.500	2.500	0	0	400	400	600	600	0	0		
	Dự án dự kiến hoàn thành năm 2025															
4	Cải tạo, sửa chữa Bảo tàng tỉnh	2023	2025	462/QĐ-UBND ngày 22/3/2024	2.500	2.500			400	400	600	600		0	Ban QLDA ĐTXD tỉnh	
IV	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước				27.913	27.913	0	0	14.582	11.390	7.923	4.731	0	3.192		
	Dự án dự kiến hoàn thành năm 2025															
5	Cải tạo, sửa chữa và hoàn thiện hệ thống phòng cháy chữa cháy trụ sở Sở Công Thương tỉnh Bắc Kạn	2023	2025	232/QĐ-UBND ngày 16/02/2023; 2265/QĐ-UBND ngày 04/12/2023	3.197	3.197			1.297	850	2.247	1.800		447	Ban QLDA ĐTXD tỉnh	
6	Dự án cải tạo, sửa chữa trụ sở HĐND - UBND tỉnh Bắc Kạn	2023	2025	4898/QĐ-UBND ngày 18/10/2023	14.975	14.975			8.614	8.090	1.785	1.261		524	Ban QLDA ĐTXD tỉnh	
7	Cải tạo, sửa chữa Nhà thi đấu thể dục thể thao đa năng; sửa chữa, nâng cấp trụ sở, hoàn thiện hệ thống PCCC trụ sở Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	2023	2025	571/QĐ-UBND ngày 04/4/2023; 2269/QĐ-UBND ngày 04/12/2023	9.741	9.741			4.671	2.450	3.891	1.670		2.221	Ban QLDA ĐTXD tỉnh	
V	Công nghiệp							3.506	189	0	0	0	189	189		
	Dự án trả nợ quyết toán															
7	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp Thanh Bình, tỉnh Bắc Kạn giai đoạn II được phê duyệt quyết toán						709/QĐUBND ngày 24/4/2023	3.506	188,6	0	0		188,6	188,6	Trung tâm phát triển hạ tầng và dịch vụ KCN	
VII	Bổ sung vốn điều lệ cho các quỹ								10.000	0	0	0	10.000	10.000		
9	Quỹ hỗ trợ nông dân								10.000	0	0		10.000	10.000	Hội Nông dân tỉnh	
	Hỗ trợ các địa phương thực hiện CTMTQG xây dựng nông thôn mới								65.211	49.400	40.335	24.524	0	15.811		
	Huyện Bạch Thông								65.211	49.400	40.335	24.524		15.811	UBND huyện Bạch Thông	

STT	Danh mục dự án	Thời gian khởi công - hoàn thành		Quyết định phê duyệt chủ trương/phê duyệt dự án			Quyết định phê duyệt quyết toán		KH trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã giao (gồm các KH đang đề nghị điều chỉnh)	Lũy kế vốn đã bố trí giai đoạn 2021-2024	Kế hoạch năm 2025 đã giao	Điều chỉnh		Kế hoạch năm 2025 sau điều chỉnh	Chủ đầu tư	Ghi chú
		Khởi công	Hoàn thành	Số QĐ	TMBT	Trong đó: NSDP	Số QĐ	Giá trị được quyết toán				Giảm	Tăng			
B	ĐẦU TƯ TỪ NGUỒN THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT - CẤP TỈNH ĐIỀU HÀNH				462.969	169.799	-	-	117.795	34.519	92.176	90.839	90.839	92.176		
I	An ninh và trật tự, an toàn xã hội				73.000	73.000	-	-	28.319	28.319	27.239	27.239	-	-		
	Dự án dự kiến hoàn thành năm 2025															
1	Xây dựng trụ sở làm việc Công an xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2023-2025	2023	2025	10/NQ-HĐND ngày 10/3/2023; 887/QĐ-UBND ngày 24/5/2023	60.000	60.000			28.319	28.319	20.239	20.239		0	Công an tỉnh	Điều chỉnh giảm KH vốn năm 2024: 1.701 triệu đồng
2	Xây dựng trụ sở làm việc Công an xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2024-2025	2024	2025	94/QĐ-UBND ngày 25/3/2024	13.000	13.000			0	0	7.000	7.000		0	Công an tỉnh	
II	Thể dục, thể thao				252.000	18.800	0	0	5.000	5.000	13.800	13.800	0	0		
	Dự án dự kiến hoàn thành năm 2025															
3	Xây dựng sân vận động tỉnh và các hạng mục phụ trợ	2022	2025	56/NQ-HĐND ngày 14/7/2021; 56/NQ-HĐND ngày 10/12/2022; 684/QĐ-UBND ngày 18/4/2023	252.000	18.800			5.000	5.000	13.800	13.800		0	UBND thành phố Bắc Kạn	
III	Y tế, dân số và gia đình				137.969	77.999	0	0	2.537	1.200	51.137	49.800	0	1.337		
	Dự án dự kiến hoàn thành năm 2025															
4	Đầu tư xây dựng Trung tâm Y tế huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn	2023	2025	07/NQ-HĐND ngày 10/3/2023; 2035/QĐ-UBND ngày 21/10/2022; 1783/QĐ-UBND ngày 02/10/2023	137.969	77.999			2.537	1.200	51.137	49.800		1.337	Ban QLDA ĐTXD tỉnh	Điều chỉnh giảm KH vốn năm 2024: 9.155 triệu đồng
IV	Dự phòng chưa phân bổ								81.939		0		90.839	90.839		
C	ĐẦU TƯ TỪ NGUỒN THU XỐ SÓ KIẾN THIẾT				34.348	18.563	0	0	18.563	15.777	3.387	627	627	3.387		
1	Trường Mầm non Yên Dương, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn	2023	2025	886/QĐ-UBND ngày 24/5/2023	7.000	7.000			7.000	6.782	0		218	218	UBND huyện Ba Bể	Điều chỉnh giảm KH vốn năm 2024: 218 triệu đồng
2	Trường Tiểu học Hiệp lực, huyện Ngân Sơn	2023	2025	1782/QĐ-UBND ngày 02/10/2023	12.438	7.159			7.159	4.968	2.159		32	2.191	UBND huyện Ngân Sơn	Điều chỉnh giảm KH vốn năm 2024: 32 triệu đồng
3	Trường Mầm non Nhạn Môn, huyện Pác Nặm	2023	2025	264/QĐ-UBND ngày 20/02/2023	14.910	4.404			4.404	4.027			377	377	UBND huyện Pác Nặm	Điều chỉnh giảm KH vốn năm 2024: 377 triệu đồng
4	Dự phòng										1.228	627		601		
D	CHI ĐẦU TƯ THEO NGÀNH, LĨNH VỰC				621.969	156.799	-	-	78.747	-	-	-	88.747	88.747		
I	An ninh và trật tự, an toàn xã hội				60.000	60.000	-	-	10.375			-	7.614	7.614		
	Dự án dự kiến hoàn thành năm 2025															
1	Xây dựng trụ sở làm việc Công an xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2023-2025	2023	2025	10/NQ-HĐND ngày 10/3/2023; 887/QĐ-UBND ngày 24/5/2023	60.000	60.000			7.614		0		7.614	7.614	Công an tỉnh	
II	Thể dục, thể thao				252.000	18.800	0	0	20.472			0	23.333	23.333		
	Dự án dự kiến hoàn thành năm 2025															
2	Xây dựng sân vận động tỉnh và các hạng mục phụ trợ	2022	2025	56/NQ-HĐND ngày 14/7/2021; 56/NQ-HĐND ngày 10/12/2022; 684/QĐ-UBND ngày 18/4/2023	252.000	18.800			23.333		0		23.333	23.333	UBND thành phố Bắc Kạn	
III	Y tế, dân số và gia đình				137.969	77.999	0	0	40.900			0	49.800	49.800		
	Dự án dự kiến hoàn thành năm 2025															
3	Đầu tư xây dựng Trung tâm Y tế huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn	2023	2025	07/NQ-HĐND ngày 10/3/2023; 2035/QĐ-UBND ngày 21/10/2022; 1783/QĐ-UBND ngày 02/10/2023	137.969	77.999			49.800		0		49.800	49.800	Ban QLDA ĐTXD tỉnh	

STT	Danh mục dự án	Thời gian khởi công - hoàn thành		Quyết định phê duyệt chủ trương/phê duyệt dự án			Quyết định phê duyệt quyết toán		KH trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã bố trí giai đoạn 2021-2024 (gồm các KH đang đề nghị điều chỉnh)	Lũy kế vốn đã bố trí giai đoạn 2021-2024	Kế hoạch năm 2025 đã giao	Điều chỉnh		Kế hoạch năm 2025 sau điều chỉnh	Chủ đầu tư	Ghi chú
		Khởi công	Hoàn thành	Số QĐ	TMDT	Trong đó: NSDP	Số QĐ	Giá trị được quyết toán				Giảm	Tăng			
IV	Giao thông				172.000	0	0	0	7.000			0	8.000	8.000		
	Dự án dự kiến hoàn thành năm 2025															
4	Dự án hạ tầng kỹ thuật trung tâm thị trấn Chợ Rã, huyện Ba Bể	2022	2025	2313/QĐ-UBND ngày 26/12/2024	172.000	0			8.000		0		8.000	8.000	UBND huyện Ba Bể	
E	VAY LẠI CỦA CHÍNH PHỦ										9.709	2.184	2.184	9.709		
1	Dự án hỗ trợ kinh doanh cho nông hộ tỉnh Bắc Kạn (CSSP)	2021	2025	Quyết định số 1438/QĐ-UBND ngày 07/9/2016, Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 02/6/2017, Quyết định số 1896/QĐ-UBND ngày 21/10/2020, Quyết định số 1327/QĐ-UBND ngày 18/7/2022, Quyết định số 2072/QĐ-UBND ngày 10/11/2023, Quyết định số 1542/QĐ-UBND ngày 09/9/2024 của UBND tỉnh	840.129	74.816					2.461		2.184	4.645	Ban Điều phối dự án CSSP tỉnh	
2	Dự phòng, chưa phân bổ										7.248	2.184		5.064		